

SỞ TÀI CHÍNH**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3398 /KL.STC

Đồng Nai, ngày 25 tháng 7 năm 2016

KẾT LUẬN THANH TRA**Về việc thanh tra việc chấp hành chế độ kế toán và quản lý tài chính tại Sở Xây Dựng Đồng Nai.**

Thực hiện Quyết định thanh tra số 199/QĐ-STC ngày 02/6/2016 của Sở Tài chính Đồng Nai về việc thanh tra việc chấp hành chế độ kế toán và quản lý tài chính tại Sở xây dựng tỉnh Đồng Nai và đơn vị trực thuộc là Trung tâm Quy hoạch xây dựng tỉnh Đồng Nai và kế hoạch tiến hành thanh tra đã được phê duyệt.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 21/7/2016 của Đoàn Thanh tra.

Giám đốc Sở Tài chính kết luận như sau:

I/ Khái quát chung

Sở xây dựng là đơn vị quản lý hành chính trực thuộc UBND tỉnh Đồng Nai, thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về các lĩnh vực: Xây dựng; Kiến trúc; Quy hoạch xây dựng; Hạ tầng kỹ thuật kỹ thuật Đô thị, khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu kinh tế, Khu công nghệ cao; Phát triển Đô thị.....và thực hiện một số nhiệm vụ theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh và theo quy định của Pháp luật.

Tổ chức và hoạt động của Sở Xây dựng thực hiện theo Quyết định số 12/2010/QĐ-UBND ngày 05/3/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai Quy định về Tổ chức và hoạt động của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai và Quyết định số 04/2014/QĐ-UBND ngày 17/3/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung Khoản 1 Điều 13 Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Xây dựng tỉnh Đồng Nai.

II. Nguồn kinh phí của Sở Xây dựng Đồng Nai năm 2015:**1. Nguồn kinh phí thường xuyên:****a. Số liệu tổng hợp:**

- | | |
|---|---------------------|
| - Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang: | 726.245.441 đồng; |
| - Kinh phí được cấp trong năm : | 7.988.000.000 đồng; |
| - Tổng kinh phí được sử dụng trong năm : | 8.714.245.441 đồng; |
| - Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán: | 8.528.252.561 đồng; |
| - Kinh phí chưa sử dụng chuyển năm sau: | 185.992.880 đồng. |

b. Số liệu chi tiết nguồn kinh phí thường xuyên qua kiểm tra:

ĐVT: đồng

Mục (1)	Tên mục (2)	Số báo cáo (3)	Số kiểm tra (4)	Chênh lệch (5)=(4)-(3)
6000	Tiền lương	3.437.936.315	3.437.936.315	0
6100	Phụ cấp lương	1.248.658.881	1.248.658.881	0
6200	Tiền thưởng	73.945.000	73.945.000	0
6250	Phúc lợi tập thể	24.434.000	24.434.000	0
6300	Các khoản đóng góp	855.953.556	855.953.556	0
6400	Các khoản khác thanh toán cho cá nhân	1.355.110.000	1.355.110.000	0
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	401.256.598	401.256.598	0
6550	Vật tư văn phòng	146.167.500	146.167.500	0
6600	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	150.534.937	150.534.937	0
6700	Công tác phí	140.427.000	140.427.000	0
6900	Sửa chữa tài sản phục vụ công tác chuyên môn và duy tu, bảo dưỡng	233.309.695	233.309.695	0
7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	94.456.000	94.456.000	0
7750	Chi khác	366.063.079	366.063.079	0
	Cộng	8.528.252.561	8.528.252.561	0

2. Nguồn kinh phí không thường xuyên:

a. Số liệu tổng hợp:

- Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang: 590.844.983 đồng;
- Kinh phí được cấp trong năm: 3.624.400.000 đồng;
- Tổng kinh phí được sử dụng trong năm : 4.215.244.983 đồng;
- Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán: 4.027.425.205 đồng.
- Kinh phí chưa sử dụng chuyển năm sau: 187.819.778 đồng.

b. Số liệu chi tiết nguồn kinh phí không thường xuyên qua kiểm tra:

ĐVT: đồng

Mục (1)	Tên mục (2)	Số báo cáo (3)	Số kiểm tra (4)	Chênh lệch (5)=(4)-(3)
6400	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	426.370.000	426.370.000	
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	62.757.700	62.757.700	
6550	Vật tư văn phòng	35.959425	35.959425	

6650	Hội nghị	5.040.000	5.040.000	
6750	Chi phí thuê mướn	138.135.000	138.135.000	
6900	Sửa chữa thường xuyên	753.645.000	753.645.000	
7000	Chi nghiệp vụ chuyên môn từng ngành	821.167.032	821.167.032	
7750	Chi khác	27.182.700	27.182.700	
8000	Chi hỗ trợ và giải quyết việc làm	18.026.000	18.026.000	
8150	Chi quy hoạch	207.840.000	207.840.000	
9050	Mua sắm tài sản dùng cho công tác chuyên môn	1.531.302.348	1.531.302.348	
	Cộng:	4.027.425.205	4.027.425.205	0

Qua thanh tra ,ghi nhận:

Đơn vị quản lý, sử dụng kinh phí thương xuyên và kinh phí không thường xuyên theo đúng chế độ tài chính và qui chế chi tiêu nội bộ.

3. Nguồn kinh phí dự án:

a. Số liệu tổng hợp:

- Kinh phí chưa sử dụng kỳ trước chuyển sang: 2.606.884.274 đồng;
- Kinh phí được cấp trong năm : 0 đồng;
- Tổng kinh phí được sử dụng trong năm : 2.606.884.274 đồng;
- Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán: 147.440.000 đồng.
- Kinh phí chưa sử dụng chuyển năm sau: 2.459.444.274 đồng.

Qua thanh tra ghi nhận:

Trong năm đơn vị tổ chức nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng đối với công trình Xây dựng mới khối nhà 2 tầng. Công trình được thực hiện từ năm 2013 và được chuyển tiếp sang năm 2015. Trong quá trình thực hiện dự án đơn vị tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư XD, Đấu thầu. Tuy nhiên đến nay công trình đã được phê duyệt quyết toán nhưng còn một số nhà thầu tham gia thực hiện vẫn chưa xuất hoặc xuất chưa đầy đủ hoá đơn GTGT cho chủ đầu tư cụ thể:

1. Nhà thầu thi công đối với gói thầu số 1 “ Xây lắp” là Công ty TNHH Vạn Diễm, địa chỉ: 17B khu phố 7 phường Tân Phong TP Biên Hòa Tỉnh Đồng Nai, Mã số thuế: 3600711811, còn: 446.042.000 đồng chưa xuất Hóa đơn thuế GTGT, trong đó:

Doanh thu: 405.492.727 đồng;

Thuế GTGT: 40.549.273 đồng.

2. Nhà thầu tư vấn giám sát thi công là Trung Tâm Kiểm Định & Tư Vấn Xây Dựng Đồng Nai chưa xuất hoá đơn GTGT theo giá trị được chấp nhận quyết toán là 105.736.000 đồng, trong đó:

Doanh thu: 96.123.636 đồng;

Thuế GTGT: 9.612.363 đồng.

4. Nguồn thu Phí - Lê phí:

- Số liệu tổng hợp qua kiểm tra:

ĐVT: đồng

Mục	Nội dung	Số báo cáo	Số kiểm tra	Chênh lệch
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=3-2</i>
A	Số dư đầu năm 2015	946.264.728	946.264.728	-
B	Số thu trong năm	887.744.060	887.744.060	-
1	- Số trích nộp ngân sách	128.250.851	128.250.851	
2	- Số được để lại sử dụng	759.493.208	759.493.208	
	+ Trích 40% cải cách tiền lương	303.797.000	303.797.000	
	+ Chi thường xuyên	455.696.208	455.696.208	
C	Số chi trong năm	904.459.754	904.459.754	
1	- Số trích nộp ngân sách	128.250.851	128.250.851	
2	Chi nộp TK tạm giữ nguồn cải cách tiền lương	295.402.000	295.402.000	
3	Chi hoạt động thường xuyên	480.806.903	480.806.903	-
	+ Thanh toán cho cá nhân	228.170.000	228.170.000	-
	+ Chi nghiệp vụ chuyên môn	33.254.000	33.254.000	-
	+ Chi khác	196.851.903	196.851.903	-
	+ Chi quy hoạch	22.531.000	22.531.000	-
D	- Kinh phí dư cuối năm	929.549.033	929.549.033	

Qua thanh tra, ghi nhận:

Sở Xây dựng đã thực hiện các quy định về thu, nộp và quản lý, sử dụng Phí, lệ phí trong lĩnh vực xây dựng đúng theo các quy định hiện hành tuy nhiên còn một số hạn chế như sau:

* Theo số liệu báo cáo số trích 40% cải cách tiền lương (từ nguồn Phí, lệ phí) tại Sở xây dựng Đồng Nai từ 2013 đến nay như sau:

- Năm 2013: 546.504.000đ

- Năm 2014: 586.868.000đ

- Năm 2015: 303.797.000đ

Tổng cộng: 1.437.169.000đ

Năm 2015 Sở xây dựng Đồng Nai đã nộp vào tài khoản tiền gửi của sở Tài chính tại KBNN tỉnh đối với nguồn trích 40% cải cách tiền lương số tiền: **295.402.000 đồng** theo hướng dẫn tại văn bản số 1627/STC- TCHCSN ngày

07/05/2015 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc hướng dẫn thời gian, trình tự thủ tục nộp vào và chi ra từ tài khoản tiền gửi của sở Tài chính tại KBNN tỉnh đối với nguồn cải cách tiền lương. Căn cứ số liệu báo cáo từ 2013 đến nay và văn bản hướng dẫn của Sở Tài chính thì số tiền trích từ nguồn cải cách tiền lương Sở xây dựng còn phải nộp vào tài khoản tiền gửi của sở Tài chính tại KBNN tỉnh là: **1.141.767.000 đồng**.

5. Nguồn khác:

- Số liệu tổng hợp qua kiểm tra:

ĐVT: đồng

Mục	Nội dung	Số báo cáo	Số kiểm tra	Chênh lệch
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=3-2</i>
A	Số dư đầu năm 2015	166.547.220	166.547.220	
B	Số thu trong năm	757.204.189	757.204.189	
C	Số được sử dụng	923.751.409	923.751.409	
D	Số chi trong năm	272.948.750	272.948.750	
1	Chi thanh toán cá nhân	65.596.000	65.596.000	
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	62.702.950	62.702.950	
3	Chi khác	144.649.800	144.649.800	
E	- Kinh phí dư cuối năm	650.802.659	650.802.659	

Qua thanh tra, ghi nhận:

Sở Xây dựng đã thực hiện về thu nộp, quản lý và sử dụng nguồn thu khác: Thu tạm ứng hoạt động Website: 59.610.420 đồng; Tiền khen thưởng phong trào thi đua yêu nước năm 2014: 47.150.000 đồng; Phí QLDA khối nhà 02 tầng Sở Xây dựng: 83.900.000 đồng; Sở KHĐT thanh toán tiền góp ý dự án: 28.013.000 đồng; Thu tạm ứng tiền xây dựng bộ đơn gia xây dựng và bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị: 473.000.000 đồng...., đúng theo các quy định hiện hành.

6. Tình hình thực hiện kê khai và nộp thuế TNCN:

Năm 2015 đơn vị chưa lập báo cáo quyết toán thuế TNCN với cơ quan thuế, từ đó Đoàn thanh tra đã kiểm tra và xác định Thu nhập chịu thuế TNCN và số tiền thuế TNCN đối với các cá nhân do đơn vị chi trả thu nhập như sau:

ĐVT: đồng

STT	Họ và tên	Tổng thu nhập trong năm 2015	Trừ bản thân	Thu nhập chịu thuế	Số thuế phải nộp
1	Tạ Huy Hoàng	147.972.845	108.000.000	39.972.845	1.998.642
2	Lý Thành Phương	138.023.610	108.000.000	30.023.610	1.501.181
3	Nguyễn Thanh Lâm	150.122.900	108.000.000	42.122.900	2.106.145
4	Nguyễn Minh Hoàng	139.225.320	108.000.000	31.225.320	1.561.266

5	Nguyễn Kim Cúc	131.517.920	108.000.000	23.517.920	1.175.896
6	Nguyễn Tuyết Sương	128.411.225	108.000.000	20.411.225	1.020.561
7	Phạm Văn Bình	125.141.800	108.000.000	17.141.800	857.090
8	Nguyễn Quốc Tàn	121.655.058	108.000.000	13.655.058	682.753
	TỔNG				10.903.534

7. Về sổ sách, chứng từ kế toán:

Sổ sách kế toán được đơn vị mở trên máy vi tính, chứng từ được đóng thành tập gọn gàng, đầy đủ sắp xếp và lưu trữ khoa học thuận lợi cho công tác quản lý cũng như việc thanh kiểm tra.

III/ Nhận xét và Kết luận:

Từ kết quả thanh tra, Đoàn Thanh tra nhận xét và kết luận như sau:

Công tác tài chính kế toán được đơn vị thực hiện đáp ứng yêu cầu quản lý, tuy nhiên còn một số vấn đề cần điều chỉnh như sau:

1/ Công trình Xây dựng mới khối nhà 2 tầng của Sở Xây Dựng đã nghiệm thu đưa vào sử dụng và đã được phê duyệt quyết toán nhưng còn một số nhà thầu tham gia thực hiện vẫn chưa xuất hoặc xuất chưa đầy đủ hoá đơn GTGT cho chủ đầu tư theo quy định của Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng. Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng, cụ thể:

- Nhà thầu thi công đối với gói thầu số 1 “ Xây lắp” là Công ty TNHH Vạn Diễm, địa chỉ: 17B khu phố 7 phường Tân Phong TP Biên Hòa Tỉnh Đồng Nai, Mã số thuế: 3600711811, còn: 446.042.000 đồng chưa xuất Hóa đơn thuế GTGT, trong đó:

Doanh thu: 405.492.727 đồng;

Thuế GTGT: 40.549.273 đồng.

- Nhà thầu tư vấn giám sát thi công là Trung Tâm Kiểm Định & Tư Vấn Xây Dựng Đồng Nai chưa xuất hoá đơn GTGT theo giá trị được chấp nhận quyết toán là 105.736.000 đồng, trong đó:

Doanh thu: 96.123.636 đồng;

Thuế GTGT: 9.612.363 đồng.

2/ Nguồn cải cách tiền lương từ số thu phí, lệ phí được để lại tồn đến 31/12/2015: 1.141.767.000 đồng, Đơn vị chưa nộp vào Tài khoản tiền gửi của Sở Tài chính theo công văn số 2067/UBND/KT ngày 24/3/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc chấp thuận mở tài khoản tiền gửi của Sở Tài chính tại Kho Bạc Nhà nước tỉnh để tập trung quản lý nguồn cải cách tiền lương được trích từ số thu phí, lệ phí được để lại tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và hướng dẫn tại văn bản số 1627/STC- TCHCSN ngày 07/05/2015 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc hướng dẫn thời gian, trình tự thủ tục nộp vào và chi ra từ tài khoản tiền gửi của sở Tài chính tại KBNN tỉnh đối với nguồn cải cách tiền lương.

3/ Trong năm 2015, Đơn vị chưa xác định số thuế TNCN phải nộp, với số tiền: 10.903.534 đồng.

IV/ Kiến nghị các biện pháp xử lý:

1/ Đề nghị Đơn vị có trách nhiệm theo dõi và đôn đốc Công ty TNHH Vạn Diễm và Trung Tâm Kiểm Định & Tư Vấn Xây Dựng Đồng Nai nộp số thuế GTGT theo Quyết định thu tiền của Sở Tài chính, cụ thể:

- Công ty TNHH Vạn Diễm: 40.549.273 đồng.

- Trung Tâm Kiểm Định & Tư Vấn Xây Dựng Đồng Nai: 9.612.363 đồng.

2/ Đề nghị Đơn vị thực hiện nộp số tiền nguồn cải cách tiền lương từ số thu phí, lệ phí được để lại tồn đến 31/12/2015: 1.141.767.000 đồng theo hướng dẫn công văn số 1627/STC- TCHCSN ngày 07/05/2015 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc hướng dẫn thời gian, trình tự thủ tục nộp vào và chi ra từ tài khoản tiền gửi của sở Tài chính tại KBNN tỉnh đối với nguồn cải cách tiền lương.

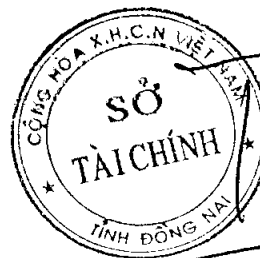
3/ Đề nghị Đơn vị nộp số thuế TNCN: 10.903.534 đồng theo Quyết định thu tiền của Sở Tài chính.

Kết quả thực hiện các kiến nghị trong Kết luận thanh tra, Sở Xây Dựng Đồng Nai gửi báo cáo xử lý kiến nghị về Sở Tài chính theo thời hạn quy định là 45 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra theo đúng Luật Thanh tra.

Nơi nhận:

- Ban Giám Đốc Sở;
- Thanh tra tỉnh ĐN;
- Sở XD ĐN;
- Lưu VT, TTr

**KT GIÁM ĐỐC SỞ TÀI CHÍNH
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đặng Văn Tấn